

Mẫu CBTT/SGDHCM-06

(Ban hành kèm theo Quyết định số 07/2013/QĐ-SGDHCM ngày 24/07/2013 của TGD SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)

CTCP Chứng Khoán Bản Việt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày 25 tháng 05 năm 2017

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**
(có thể sử dụng để công bố thông tin đồng thời đến UBCKNN và SGDCK)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty: Công ty Cổ phần Chứng Khoán Bản Việt

Mã chứng khoán: 068

Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 15, Tháp Tài Chính Bitexco, số 02 Hải Triều, quận 1, TP HCM

Điện thoại: 08-39143588

Fax: 39143209

Người thực hiện công bố thông tin: Đoàn Minh Thiện – Kế Toán Trưởng

Địa chỉ: Lầu 15, Tháp Tài Chính Bitexco, số 02 Hải Triều, Quận 1, TP HCM

Điện thoại: 08-39143588 ext: 106

Fax: 39142031

Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ Bất thường Theo yêu cầu Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh: Môi giới, tự doanh, tư vấn đầu tư chứng khoán phái sinh.
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 25/05/2017 tại đường dẫn: <http://www.vcsc.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Giấy chứng nhận số 10/GCN-UBCK

- Giấy chứng nhận số 11/GCN-UBCK

Người đại diện công bố thông tin
(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



Đoàn Minh Thiện
Kế Toán Trưởng

Số: 10/GCN-UBCK

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2017

GIẤY CHỨNG NHẬN
Đủ điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 42/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 11/2016/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 42/2015/NĐ-CP ngày 05/5/2015 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh;

Căn cứ Thông tư số 23/2017/TT-BTC ngày 16 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2016/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 42/2015/NĐ-CP ngày 05/5/2015 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh;

Căn cứ Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh số 10./GCN-UBCK ngày 25 tháng 05 năm 2017 do Chủ tịch Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty cổ phần chứng khoán Bản Việt;

Căn cứ Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh của Công ty cổ phần chứng khoán Bản Việt;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh cho:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

Điều 2. Công ty cổ phần chứng khoán Bản Việt được thực hiện bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh của mình và các khách hàng môi giới của mình.

Điều 3. Trong quá trình hoạt động, Công ty cổ phần chứng khoán Bản Việt phải tuân thủ pháp luật Việt Nam về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh, các văn bản pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty.

Điều 4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh này có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận không thể tách rời của Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 68/UBCK-GP ngày 06 tháng 11 năm 2007 do Chủ tịch Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty cổ phần chứng khoán Bản Việt.

Các nội dung quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần chứng khoán Bản Việt phải được sửa đổi theo quy định tại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh này.

Điều 5. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh này được lập thành ba (03) bản chính: 01 bản cấp cho Công ty cổ phần chứng khoán Bản Việt; 01 bản gửi cho Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam; 01 bản lưu tại Ủy ban chứng khoán Nhà nước.



Số: 11 /GCN-UBCK

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2017

GIẤY CHỨNG NHẬN
Đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ,
thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 42/2015/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 11/2016/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 42/2015/NĐ-CP ngày 05/5/2015 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh;

Căn cứ Thông tư số 23/2017/TT-BTC ngày 16 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2016/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 42/2015/NĐ-CP ngày 05/5/2015 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 68/UBCK-GP ngày 06 tháng 11 năm 2007 do Chủ tịch Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty cổ phần chứng khoán Bản Việt;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 68/UBCK-GP ngày 06 tháng 11 năm 2007 do Chủ tịch Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty cổ phần chứng khoán Bản Việt;

Căn cứ Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh của Công ty cổ phần chứng khoán Bản Việt;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh cho:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢN VIỆT

Điều 2. Công ty cổ phần chứng khoán Bản Việt được phép thực hiện các hoạt động kinh doanh chứng khoán phái sinh sau đây:

1. Môi giới chứng khoán phái sinh;
2. Tự doanh chứng khoán phái sinh;
3. Tư vấn đầu tư chứng khoán phái sinh.

Điều 3. Trong quá trình hoạt động, Công ty cổ phần chứng khoán Bản Việt phải tuân thủ pháp luật Việt Nam về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh, các văn bản pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty.

Điều 4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh này có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận không tách rời của Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 68/UBCK-GP ngày 06 tháng 11 năm 2007 do Chủ tịch Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty cổ phần chứng khoán Bản Việt.

Các nội dung quy định tại Điều lệ của Công ty cổ phần chứng khoán Bản Việt phải được sửa đổi theo quy định tại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh này.

Điều 5. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh này được lập thành hai (02) bản chính: 01 bản cấp cho Công ty cổ phần chứng khoán Bản Việt; 01 bản lưu tại Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Hồng Sơn